
THƯ NGỎ

Quý Khách hàng thân mến,

Lời đầu tiên, xin thay mặt Công ty TNHH Công nghệ cao Đại Dương Xanh gửi tới Quý Khách hàng lời chào trân trọng cùng lời chúc sức khỏe và thành công.

Công ty TNHH Công nghệ cao Đại Dương Xanh, là đơn vị chuyên: Buôn bán và cho thuê máy móc thiết bị trong lĩnh vực khai thác (máy khoan thủy lực, máy cuốc, búa đục, ô tô,...); buôn bán ống nhựa; vận tải hành khách đường bộ; hoàn thiện công trình xây dựng; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; chuẩn bị mặt bằng; phá dỡ công trình; ...

Công ty TNHH Công nghệ cao Đại Dương Xanh cam kết mang đến cho khách hàng sự hài lòng tối đa bằng các sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao, an toàn, đúng tiến độ với giá thành hợp lý nhất.

Công ty TNHH Công nghệ cao Đại Dương Xanh xin chân thành cảm ơn Quý Khách hàng đã tin nhiệm và hợp tác với chúng tôi trong thời gian qua. Hy vọng và tin tưởng chắc chắn rằng, chúng tôi sẽ đóng góp một phần nhỏ vào sự thành công của Quý Khách hàng.

Trân trọng!

PHẦN I - THÔNG TIN CHUNG

1. GIỚI THIỆU CHI NHÁNH/ INTRODUCTION

- ✦ Tên Chi nhánh viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO ĐẠI DƯƠNG XANH**
- ✦ Tên Chi nhánh viết bằng tiếng Anh:
- ✦ Tên Chi nhánh viết tắt:
- ✦ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **3603504348**
- ✦ Văn phòng giao dịch: Đường Phạm Văn Bạch, tổ 7, khu phố Mỹ Thạnh, phường Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh.
- ✦ Điện thoại: 0961806602
- ✦ Fax:

- ✦ Đại diện: Bà **Trần Thị Yến** Chức vụ: **Giám đốc**
- ✦ Website:

2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Công ty TNHH Công nghệ cao Đại Dương Xanh được thành lập từ năm 2017 với ngành nghề kinh doanh chính là: Buôn bán và cho thuê máy móc thiết bị trong lĩnh vực khai thác (máy khoan thủy lực, máy cuốc, búa đục, ô tô,...); buôn bán ống nhựa; vận tải hành khách đường bộ; hoàn thiện công trình xây dựng; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; chuẩn bị mặt bằng; phá dỡ công trình;

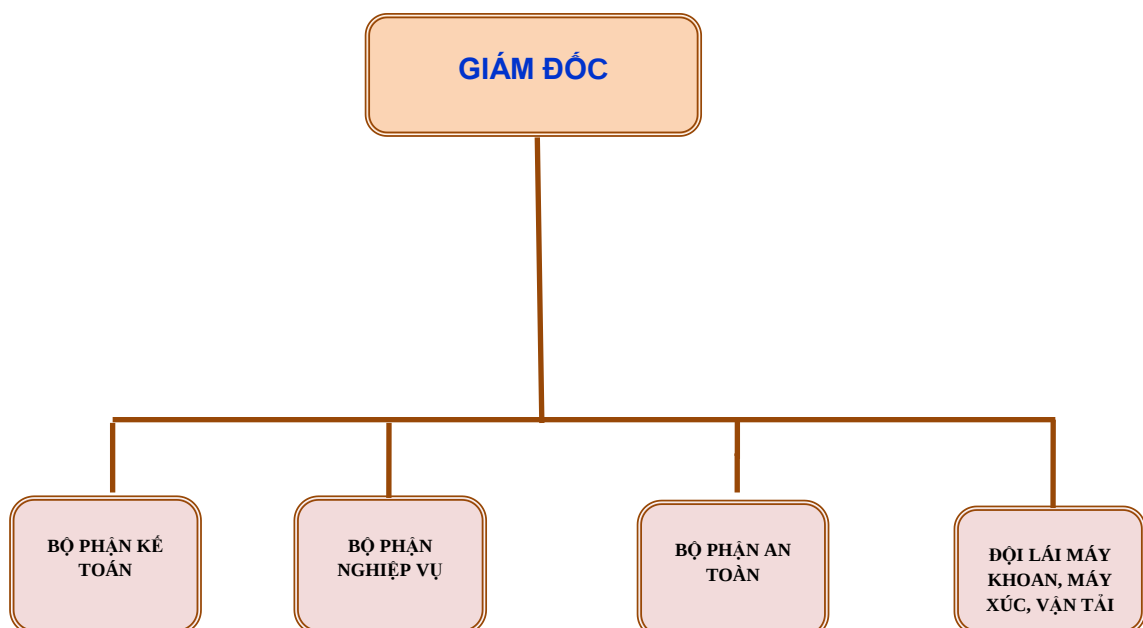
Để đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế và phục vụ tốt nhất nhu cầu của Khách hàng, quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh và chất lượng dịch vụ đã được Công ty TNHH Công nghệ cao Đại Dương Xanh luôn hết sức chú trọng đầu tư, mở rộng và cải tiến, áp dụng công nghệ mới trong lĩnh vực khoan, tách đá, thi công làm mặt bằng, áp dụng đo đạc trắc địa vào thi công công trình. Trong suốt quá trình hình thành và phát triển Chúng tôi luôn đảm bảo tuyệt đối an toàn trong tất cả các khâu sản xuất kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, thực hiện tốt các nghĩa vụ chính sách đối với người lao động, Nhà nước và địa phương.

NGUỒN NHÂN LỰC CỦA CÔNG TY

Tổng số CBCNV: 15 người, trong đó:

- + Cử nhân kinh tế: 2 người
- + Kỹ sư: 3 người
- Công nhân kỹ thuật: 12 người

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



3. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- ▲ Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
- ▲ Xây dựng nhà các loại
- ▲ Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
- ▲ Phá dỡ
- ▲ Chuẩn bị mặt bằng
- ▲ Lắp đặt hệ thống điện
- ▲ Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
- ▲ Hoàn thiện công trình xây dựng
- ▲ Bán buôn đồ uống
- ▲ Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
- ▲ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
- ▲ Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
- ▲ Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
- ▲ Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- ▲ Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
- ▲ Bán buôn thực phẩm
- ▲ Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu

PHẦN II- SẢN PHẨM & DỊCH VỤ

1.1. Dịch vụ thi công tách đá tạo mặt bằng nhà xưởng xây mới Công ty Giày DONA STANDAR VIỆT NAM



1.2. Thi công đào nền đường khu đô thị Long Hưng, Đồng Nai



2. NĂNG LỰC SẢN XUẤT KINH DOANH**Danh mục máy móc, thiết bị:**

Stt	Tên máy móc, thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Máy khoan thủy lực KT5C-J	03	
2	Máy khoan thủy lực KT9C	02	
3	Máy cuốc Hitachi 330	02	Có đầu đục
4	Máy cuốc Hyundai 2900	02	
5	Máy cuốc Hitachi 310	01	

✦ Máy khoan KT5-JC:**+ Thông số kỹ thuật:**

Stt	Tên thông số	ĐVT	Giá trị
1	Tốc độ đi bộ	F	6-20
2	Đường kính lỗ khoan	mm	76-110
3	Độ sâu khoan kinh tế	m	25- 30
4	Tốc độ đi bộ	km/h	2.5/4.0
5	Khả năng leo dốc	Độ	30
6	Giải phóng mặt bằng	mm	430
8	Công suất máy	kw	140
9	Động cơ diesel	UY Chai YC6J190 –T303	
10	Dịch chuyển máy trục vít	m3/mm	10
11	Trục vít máy xả áp lực	bar	15
12	Kích thước chiều Dài ,Rộng , Cao	mm	6500*2400*2600
13	Trọng lượng	kg	8000
14	Tốc độ quay	r/min	0-120
15	Mô men xoắn	N*m	1400
16	Lực kéo đẩy tối đa	N	25000
17	Góc nâng cánh tay khoan	Độ	Lên xuống 54; xuống 26
18	Nghiêng đỡ trượt	Độ	125
19	Góc xoay đỡ trượt	Độ	Phải 47; trái 47
20	Góc xoay cấp độ	Độ	Phải - 15~ 97
21	Góc xoay khoan tay	Độ	Phải 53; trái 15
22	Góc cân bằng khung	Độ	Lên 10; xuống 9

23	Chiều dài một lần tiến đẩy	mm	3000
24	Độ dài bồi thường	mm	900
25	Búa đập	inch	3
26	Cần khoan	mm	Ø64*3000
27	Hút bụi	Loại khô (loại dòng chảy lốc xoáy điều khiển thủy lực)	

+ Hình ảnh:



Thi công khoan tại mỏ đá Tân Cang



Thi công khoan tại công trình cao tốc Bắc Nam đoạn Km62 – Km63 Xuân Lộc, Đồng Nai

✦ **Máy khoan KT9-C:**

+ Thông số kỹ thuật:

Stt	Tên thông số	ĐVT	Giá trị
1	Tốc độ đi bộ	F	f=6-20
2	Đường kính lỗ khoan	mm	100-125
3	Độ sâu khoan kinh tế	m	21
4	Tốc độ đi bộ	km/h	2.5/4.0
5	Khả năng leo dốc	Độ	25
6	Giải phóng mặt bằng	mm	43
8	Công suất máy	kw	194/205
9	Động cơ diesel	Cummins QSC8.3-C260-30	
10	Dịch chuyển máy trục vít	m3/mm	17
11	Trục vít máy xả áp lực	bar	17
12	Kích thước chiều Dài ,Rộng , Cao	mm	8100x2300x3000
13	Trọng lượng	kg	10800
14	Tốc độ quay	r/min	0-120
15	Mô men xoắn	N*m	2800
16	Lực kéo đẩy tối đa	N	32
17	Góc nâng cánh tay khoan	Độ	Lên 57 xuống 20
18	Nghiêng đỡ trượt	Độ	114
19	Góc xoay đỡ trượt	Độ	Phải 35; Trái 95
20	Góc xoay cấp độ	Độ	Phải 18; Trái 50;
21	Góc xoay khoan tay	Độ	Phải 39; Trái 60
22	Góc cân bằng khung	Độ	±10
23	Chiều dài một lần tiến đẩy	mm	3490
24	Độ dài bồi thường	mm	900
25	Búa đập	inch	K40
26	Cần khoan	mm	Φ76×3000
27	Hút bụi	Bụi khô, gom bụi kiểu gió xoáy thủy lực	

+ Hình ảnh:



Thi công khoan tại mỏ đá



Thi công khoan tại mỏ đá

✦ Máy đào Hitachi:

+ Thông số kỹ thuật:

Stt	Tên thông số	ĐVT		Giá trị
1	Hãng sản xuất:			Hitachi
2	Nước sản xuất:			Nhật Bản
3	Tình trạng thiết bị:			Đang sử dụng
	Thông tin về động cơ			
4	Kiểu		Isuzu AH-6HK1X	
5	Loại		Động cơ 4 thì làm lạnh bằng nước, phun trực tiếp	
6	Sự hút khí		Tăng áp , làm mát trung gian	
7	Số Xi lanh	Cái		6 cái
8	Công suất	KW		184
9	Mô men tối đa:	N.m		873
10	Dung tích xi lanh:	L		7,790
11	Đường kính xy lanh và hành trình pittông:	mm		115 x 125

12	Ắc quy:		2 cái x 12V / 128AH
13	Thông tin về kích thước:		
14	Khoảng cách tâm bánh xích	mm	3730
15	Chiều dài bánh xích	mm	4640
16	Khe hở đối trọng	mm	1 160
17	Bán kính quay đuôi đối trọng	mm	3 590
18	Chiều rộng tổng thể thân xe trên	mm	2 990
19	Chiều cao tổng thể đến nóc cabin	mm	3 160
20	Khe hở gầm xe thấp nhất	mm	500
21	Chiều rộng bản xích	mm	G 600
22	Khoảng cách giữa tâm hai dải xích	mm	2 590
	Chiều rộng thân dưới		3 190
23	Chiều rộng tổng thể	mm	3 190
24	Chiều dài tổng thể	mm	11 220
25	Chiều cao tổng thể khi hạ cần gập	mm	3 270
26	Chiều cao của xích 3 vấu	mm	1 060
27	Chiều cao của xích 3 vấu	mm	1 060
	Thông tin về phạm vi hoạt động		
28	Tầm với đào tối đa	mm	11 100
29	Độ sâu đào tối đa	mm	7 380
30	Độ cao đào tối đa	mm	10 360
31	Độ cao đổ tối đa	mm	7 240
32	Bán kính quay nhỏ nhất	mm	4 460
33	Độ sâu đào vách đứng tối đa	mm	6 420
34	Lực đào của gầu trong trường hợp gia cường	kN	246
35	Lực của tay cần trong trường hợp gia cường	kN	185 kN

+ Hình ảnh:



Thi công tại công trình đường tránh Thị xã Phú Mỹ - Bà Rịa Vũng Tàu

✦ Máy đào Komatsu PC 300LC:

Stt	Tên thông số	ĐVT	Giá trị
1	Hãng sản xuất:		Komatsu PC300
2	Nước sản xuất:		Nhật Bản
3	Tình trạng thiết bị:		Đang sử dụng
	Thông tin về động cơ		
4	Kiểu	Komatsu 114E-1	
5	Loại	Động cơ 4 thì làm lạnh bằng nước, phun trực tiếp	
6	Sự hút khí	Tăng áp , làm mát trung gian	
7	Số Xi lanh	Cái	6 cái
8	Công suất	KW	184
9	Mô men tối đa:	N.m	873
10	Dung tích xi lanh:	L	7,790

11	Đường kính xy lanh và hành trình pittông:	mm	115mm x 125mm
12	Ắc quy:		2 cái x 12V / 128AH
13	Thông tin về kích thước:		
14	Khoảng cách tâm bánh xích	mm	3650
15	Chiều dài bánh xích	mm	4625
16	Khe hở đối trọng	mm	1 160
17	Bán kính quay đuôi đối trọng	mm	3 590
18	Chiều rộng tổng thể thân xe trên	mm	2 990
19	Chiều cao tổng thể đến nóc cabin	mm	3 160
20	Khe hở gầm xe thấp nhất	mm	500
21	Chiều rộng bản xích	mm	G 600
22	Khoảng cách giữa tâm hai dải xích Chiều rộng thân dưới	mm	2 590
23	Chiều rộng tổng thể	mm	3 190
24	Chiều dài tổng thể	mm	3 190
25	Chiều cao tổng thể khi hạ cần gập	mm	11 140
26	Chiều cao của xích 3 vấu	mm	3 480
27	Chiều cao của xích 3 vấu	mm	1 060
	Thông tin về phạm vi hoạt động		
28	Tầm với đào tối đa	mm	11 100
29	Độ sâu đào tối đa	mm	7 380
30	Độ cao đào tối đa	mm	10 360
31	Độ cao đổ tối đa	mm	7 240
32	Bán kính quay nhỏ nhất	mm	4 460
33	Độ sâu đào vách đứng tối đa	mm	6 420
34	Lực đào của gầu trong trường hợp gia cường	kN	210
35	Lực của tay cần trong trường hợp gia cường	kN	176

+ Hình ảnh:



Thi công tại mỏ đá Xuân Lộc – Đồng Nai

+ Búa đập JBN125 – Hàn Quốc:



Búa đập đá JBN125



Thi công đập đá tại mỏ